**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG NHÀ GIÁO XUẤT SẮC, TIÊU BIỂU GIAI ĐOẠN 1982 - 2022**

PHỤ LỤC 12

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH KHỐI ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ GDĐT, CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ 2 ĐHQG**

**Đề nghị xét tặng nhà giáo xuất sắc, tiêu biểu giai đoạn 1982 - 2022**

**(Lựa chọn 57, trong đó có 39 GV, 18 CBQL)**

|  | **Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác** |
| --- | --- |
|  | Ông Cao Ngọc Thành, Giảng viên cao cấp Bộ môn Phụ sản (nguyên Hiệu trưởng) Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế  Năm sinh: 1958  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Nguyễn Văn Đính, Giảng viên cao cấp Khoa Sinh - KTNN, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2  Năm sinh: 1960  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Ngô Hoàng Long, Giảng viên cao cấp, Phó Trưởng khoa Toán - Tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội  Năm sinh: 1981  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Ngô Minh Oanh,Giảng viên cao cấp, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1957  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Châu Vĩnh Huy, Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1971  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Bà Nguyễn Tuyết Lan, Phó Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang  Năm sinh: 1967  Trình độ đào tạo: Thạc sĩ |
|  | Ông Trần Thọ Đạt, Giảng viên cao cấp Khoa Kinh tế, Quản lý môi trường, biến đổi khí hậu và đô thị, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân  Năm sinh: 1959  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Nguyễn Đông Phong, Chủ tịch hội đồng trường, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1960  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Bà Trần Thị Thanh Hiền, Giảng viên cao cấp, Khoa Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ  Năm sinh: 1965  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Bùi Anh Tuấn, Hiệu trưởng, Trường Đại học Ngoại thương  Năm sinh: 1964  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Trần Đắc Sử, Giảng viên cao cấp, Khoa Công trình, Trường Đại học Giao thông vận tải  Năm sinh: 1956  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Bà Đặng Thị Kim Chi, nguyên Phó Viện trưởng Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội  Năm sinh: 1949  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Nguyễn Đức Chiến, nguyên giảng viên cao cấp, Viện Vật lý kỹ thuật, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội  Năm sinh: 1951  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Nguyễn Mậu Bành, nguyên giảng viên Khoa Kinh tế và Quản lý xây dựng, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội  Năm sinh: 1937  Học hàm, học vị: GS.TSKH |
|  | Ông Hoàng Ngọc Hà, Giảng viên cao cấp Trường Đại học Mỏ - Địa chất Hà Nội  Năm sinh: 1959  Học hàm, học vị: GS.TSKH |
|  | Ông Vũ Hữu Đức, Giảng viên Khoa Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1963  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Nguyễn Kim Truy, nguyên Hiệu trưởng, Trường Đại học Mở Hà Nội  Năm sinh: 1937  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Nguyễn Tuấn Khanh, Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang  Năm sinh: 1969  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Ông Nguyễn Văn Đệ, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Trường Đại học Đồng Tháp  Năm sinh: 1959  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Nguyễn Tuấn Hùng, Chủ tịch Công đoàn Trường, Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Trường Đại học Tây Nguyên  Năm sinh: 1963  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Bà Nguyễn Thanh Thủy, nguyên Tổ trưởng Tổ Ngữ Văn, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc  Năm sinh: 1952  Trình độ đào tạo: |
|  | Ông Lê Trọng Tuấn, Hiệu trưởng, Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương  Năm sinh: 1962  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Ông Đỗ Thành Dương, Tổ trưởng Tổ bộ môn Ngữ văn, Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang  Năm sinh: 1963  Trình độ đào tạo: Thạc sĩ |
|  | Ông Lê Hữu Thức, Giáo viên bộ môn Toán học, Hiệu trưởng Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1974  Trình độ đào tạo: Thạc sĩ |
|  | Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích, Trưởng phòng Đào tạo trường Hữu Nghị T78  Năm sinh: 1975  Trình độ đào tạo: Đại học |
|  | Bà Chu Kim Phượng, Hiệu trưởng Trường Hữu nghị 80  Năm sinh: 1973  Trình độ đào tạo: Thạc sĩ |
|  | Bà Hoàng Quý Châu, Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn Trường Đại học Quy Nhơn  Năm sinh: 1969  Trình độ đào tạo: PGS.TS |
|  | Ông Trần Đình Bình, Phó trưởng bộ môn Vi sinh, Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế  Năm sinh: 1962  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Bà Nguyễn Thị Thúy, Trưởng khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên  Năm sinh: 1978  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Bà Nguyễn Minh Thủy, Giảng viên cao cấp bộ môn Công nghệ thực phẩm, Khoa Nông nghiệp, Trường Ðại học Cần Thơ  Năm sinh: 1961  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Trần Quang Tiến, Giảng viên cao cấp, Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam  Năm sinh: 1972  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Nguyễn Tiến Thuận, Giảng viên chính, Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Bộ Xây dựng  Năm sinh: 1948  Học hàm, học vị: Tiến sĩ. KTS |
|  | Ông Mai Trọng Nhuận, Giảng viên cao cấp, Chủ tịch Hội đồng Đảm bảo chất lượng Đại học Quốc gia Hà Nội  Năm sinh: 1952  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Nguyễn Ngọc Hòa, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật hình sự, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội, Bộ Tư pháp  Năm sinh: 1955  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Nguyễn Văn Tân, Tiến sĩ, Trưởng khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế, Trường Đại học Lạc Hồng  Năm sinh: 1974  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Ông Đinh Văn Thuận, Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Công Nghệ Đông Á  Năm sinh: 1954  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Trần Trung Vỹ, Phó Hiệu trưởng điều hành Trường Đại học Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  Năm sinh: 1971  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Bà Lê Thanh Huyền, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, Bộ Nội vụ  Năm sinh: 1968  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Ông Nguyễn Hữu Phùng, nguyên Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học (nay là Học viện Ngân hàng)Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  Năm sinh: 1937  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Ông Võ Văn Sen, **Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và chính sách quốc gia, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,** Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1958  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Châu Văn Tạo, Giảng viên cao cấp, Khoa Vật lý - Vật lý kỹ thuật, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1961  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Đỗ Phúc, **Giảng viên cao cấp, Khoa Hệ thống Thông tin, Trường Đại học Công nghệ Thông tin,** Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh  Năm sinh: 1958  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Bà Phùng Thị Thanh, Phó Trưởng khoa giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang  Năm sinh: 1969  Học hàm, học vị: Tiến sĩ |
|  | Bà Lê Thị Phương Ngọc, Giảng viên cao cấp Khoa Sư phạm, Trường Đại học Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa  Năm sinh: 1966  Học hàm, học vị: PGS. TS |
|  | Ông Nguyễn Trọng Cơ, Giám đốc Học viện Tài chính, Bộ Tài chính  Năm sinh: 1963  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Lê Văn Thiệu, Đại tá, Trưởng khoa, Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an  Năm sinh: 1975  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Hoàng Minh Tuấn, Đại tá, Trưởng khoa Khoa An ninh xã hội, Học viện An ninh nhân dân, Bộ Công an  Năm sinh: 1976  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Ông Nguyễn Công Định, Trung tướng, Giám đốc Học viện Kỹ thuật quân sự, Bộ Quốc phòng  Năm sinh: 1963  Học hàm, học vị: GS.TSKH |
|  | Ông Dương Đại Phương, Thượng tá, Chủ nhiệm Bộ môn Lý Hóa, Khoa Cơ bản, Trường Sĩ quan Tăng thiết giáp, Bộ Quốc phòng  Năm sinh: 1979  Trình độ đào tạo: Tiến sĩ |
|  | Bà Vũ Thị Thanh Huyền, Giáo viên, Trường Mầm non 59, Cục Hậu Cần, Bộ Tổng tham mưu, Bộ Quốc phòng  Năm sinh: 1977  Trình độ đào tạo: Đại học |
|  | Ông Lê Quan Nghiệm, Giảng viên cao cấp, Khoa Dược, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế  Năm sinh: 1955  Học hàm, học vị: GS.TS |
|  | Ông Trần Danh Cường, PGS.TS, Giảng viên cao cấp, Trưởng bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế  Năm sinh: 1964  Học hàm, học vị: PGS.TS |
|  | Bà Phạm Kim Bích, nguyên Tổ trưởng Tổ Thể dục - Giáo dục quốc phòng - Công tác đội, trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng  Năm sinh: 1961  Trình độ đào tạo: Thạc sĩ |
|  | Bà Phạm Lan Dung, Quyền Giám đốc Học viện Ngoại giao, Bộ Ngoại giao  Năm sinh: 1968  Trình độ đào tạo: Tiến sĩ |
|  | Bà Nguyễn Thị Hải, nguyên Trưởng khoa Xã hội và Nhân văn, Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình  Năm sinh: 1964  Trình độ đào tạo: Thạc sĩ |
|  | Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, Trưởng ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, Trường Đại học Lạc Hồng  Năm sinh: 1983  Trình độ đào tạo: Thạc sĩ  **BÁO GDTĐ GIỚI THIỆU** |